

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2026/HS-ST
Ngày: 04/03/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Cúc

Ông Phùng Văn Thành

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hà – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 03 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2026/HSST ngày 10 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2026/QĐXXST - HS ngày 13/02/2026 đối với bị cáo: **LIU CUNG Q**; sinh năm 1988; HKTT và chỗ ở: **Số B hẻm C N, tổ A, phường B, thành phố Hà Nội**; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Lưu Cung S** và bà **Nguyễn Thị Q**; có vợ đã ly hôn, có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015. Theo danh chỉ bản số 3464 lập ngày 16/10/2025 của **Công an thành phố H** và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Đầu thú ngày 07/10/2025. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – **Công an thành phố H**. (Có mặt)

*** Bị hại:** Anh **Nguyễn Hà G**, sinh năm 1994

HKTT: Tổ 21 **cụm Đ, phường V, thành phố Hà Nội**. (Có đơn xin vắng mặt).

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh **Ngô Văn H**, sinh năm 1993

HKKT: **Thôn T, xã Y, tỉnh Hưng Yên**. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/8/2025, **Lưu Cung Q1** mượn chiếc xe ô tô nhãn hiệu Honda Civic BKS 30E-780,06 của anh **Nguyễn Hà G** để đi lại trong dịp nghỉ lễ ngày 02/9/2025 đến hết ngày thì trả xe, anh **G** đồng ý và đưa xe cùng giấy đăng ký và đăng kiểm xe cho **Q1**. Đến ngày 03/09/2025, **Q1** không trả xe mà nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên bán lấy tiền tiêu cá nhân. **Q1** có lên mạng xã hội facebook đăng thông tin muốn cầm cố xe ô tô nhãn hiệu Honda Civic BKS 30E-780.06. Sau đó, có một đối tượng tên **Nguyễn Minh Q2** không rõ nhân thân liên hệ qua tài khoản facebook với **Q2** thỏa thuận sẽ cầm cố chiếc xe trong 10 ngày với giá 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng) với lãi xuất 5000 đồng/1 triệu/1 ngày và hẹn gặp tại khu vực **công viên C, phường C, Hà Nội** để giao xe và nhận tiền. Khoảng 14 giờ ngày 03/9/2025 tại khu vực **Công viên C**, **Q2** gặp đối tượng **Nguyễn Minh Q2** và anh **Ngô Văn H**, **Q2** viết giấy bán xe cho **H** với giá 110.000.000 đồng và hẹn 10 ngày sẽ hoàn thành thủ tục sang tên và bàn giao đầy đủ giấy tờ xe.

Sau đó, anh **H** sử dụng số tài khoản 0865281993, **ngân hàng M** mang tên NGO VAN HUNG chuyển đến số tài khoản 440416101988, **ngân hàng T** của Quân số tiền 99.500.000 đồng (*Chín mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng*). Anh **H** nói là trừ đi 5.500.000 đồng tiền lãi, 5.000.000 đồng phí giới thiệu của **Minh Q2**. Sau khi bán xe, **Q2** sử dụng hết số tiền vào đầu tư tiền ảo và bị thua. Hết thời hạn mượn xe, anh **Nguyễn Hà G** có nhiều lần yêu cầu **Q2** trả lại xe nhưng **Q2** khai nhận đã mang xe đi bán và tiêu hết tiền, không có tiền thu hồi xe. Đến ngày 27/9/2025 anh **G** có đưa cho ông **Ngô Văn H1** (là bố của **Ngô Văn H**) số tiền 110.000.000 đồng (*Một trăm mười triệu đồng*) để yêu cầu lấy lại xe nhưng **H** nói hiện xe đang ở chỗ khác cầm cố, chưa lấy lại được. Đến ngày 06/10/2025 **H** đi cùng **Trần Văn G1**, sinh năm 2000 sang **phường V, Hà Nội** để trả xe cho anh **Hà G**. Cùng ngày 06/10/2025, anh **Nguyễn Hà G** đến Cơ quan CSĐT – **Công an T** trình báo, sau đó khi **H**, **Văn G1**, **Hà G** đến **quán C tại đường T, V, Hà Nội** để giao xe thì gặp cơ quan công an mời về trụ sở để làm việc. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và người liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Tang vật thu giữ: 01 xe ô tô Honda Civic BKS: 30E780.06, số khung 1670HT030661, số máy: L15B72451809; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 331795; 01 chứng nhận kiểm định an toàn và bảo vệ môi trường xe cơ giới số VA1204483; 01 bản gốc giấy nhận tiền để trả xe đề ngày 27/9/2025.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 16/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự **phường V** kết luận: 01 (một) ô tô

nhãn hiệu Honda Civic BKS 30E-780.06 đã qua sử dụng trị giá 390.000.000 đồng (Ba trăm chín mươi triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số 136/CT-VKSKV5 ngày 30/01/2026, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội đã truy tố **Lưu Cung Q1** về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, bị cáo **Lưu Cung Q1** đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo theo đúng như nội dung bản cáo trạng và khẳng định không bị oan.

Bị hại anh **Nguyễn Hà G** có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa có lời khai đã nhận lại tài sản là chiếc ô tô BKS30E780.06 và số tiền anh bỏ ra để chuộc chiếc xe trên. Anh không có yêu cầu gì khác về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh **Ngô Văn H** có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa có lời khai trình bày: việc anh nhận cầm cố xe ô tô BKS30E780.06 của **Lưu Cung Q1** không nhận thức được xe này là do phạm tội mà có. Anh không có yêu cầu gì về vấn đề dân sự.

Ông **Lưu Cung S** là bố đẻ của bị cáo trình bày: Ông đã đứng ra thay bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại anh **Nguyễn Hà G** số tiền 110.000.000 đồng. Số tiền này ông không yêu cầu Tòa án giải quyết, khi bị cáo ra tù ông sẽ yêu cầu bị cáo lao động để trả lại cho ông sau.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo **Lưu Cung Q1** đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 175; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Q1** mức án từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng. Về tang vật: Không. Về dân sự: Không.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – **C thành phố Hà Nội**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 28/8/2025, tại **tổ B cụm Đ, phường V, thành phố Hà Nội** bị cáo **Lưu Cung Q1** được bị hại **Nguyễn Hà G** tin tưởng, cho mượn chiếc xe ô tô Honda Civic BKS 30E-780.06 để đi chơi ngày Lễ Quốc khánh 02/9/2025, sau đó đã nảy sinh chiếm đoạt chiếc xe trên, tự ý mang xe và giấy tờ xe đi bán lấy 99.500.000 đồng để tiêu xài cá nhân hết. Chiếc xe ô tô Honda Civic BKS 30E-780.06 bị chiếm đoạt trị giá là 390.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo **Lưu Cung Q1** có đủ dấu hiệu cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của cá nhân được Bộ luật hình sự bảo vệ nên cần xử lý nghiêm khắc.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo tự nguyện khắc phục bồi thường thiệt hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về dân sự: Bị hại anh **Nguyễn Hà G** đã nhận lại xe Honda Civic BKS 30E-780.06 và đã nhận được bồi thường dân sự, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo **Lưu Cung Q1**. Anh **Ngô Văn H** không yêu cầu bồi thường dân sự nên không giải quyết.

[7] Đối với anh **Trần Văn G1** là người đi cùng **H** đến trả xe cho anh **Nguyễn Hà G** không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT – **Công an thành phố H** không xem xét xử lý.

[8] Đối với **Ngô Văn H** là người mua chiếc xe Honda Civic BKS 30E-780.06 nhưng **H** không có đăng ký kinh doanh, không biết xe của bị cáo **Lưu Cung Q1** là tài sản phạm tội mà có. Nên cơ quan CSĐT – **Công an thành phố H** ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với **Ngô Văn H** là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Lưu Cung Q1** phạm tội: **“Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”**

2. Căn cứ khoản 3 Điều 175; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025. Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

3. Về hình phạt:

- **Xử phạt: Bị cáo **Lưu Cung Q1** 06 (Sáu) năm 06 (S1) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2025.

4. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- VKSND khu vực 5 – Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Loan